

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-PT

Ngày: 04-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Tuấn

- *Các thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Dụ

Bà Trần Thanh Hải

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:*
Bà Trương Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 49/2021/TLPT- HS, ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Đỗ Thị L, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST, ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng nghị:

Đỗ Thị L, sinh ngày 08/3/1977 tại xã Y, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: xóm Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân T (đã chết) và bà Kiều Thị B; chồng thứ nhất: Nguyễn Văn H (đã ly hôn); chồng thứ hai: Bùi Đức D (đã ly hôn), con: có 03 con con lớn sinh năm 2002 con nhỏ sinh ngày 26/4/2021; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 07/2007/HSST ngày 28/03/2007 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình xử phạt bị cáo Đỗ Thị L 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong phần hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; “có mặt”.

- *Người bào chữa của bị cáo:* Ông Vũ Duy T – Luật sư, văn phòng Luật sư Vũ Duy T, Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình. Địa chỉ: Số 01, đường T, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. “có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Bùi Mạnh T - Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hòa Bình; “có mặt”.

2. Bà Bùi Thị T - Cán bộ điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hoà Bình; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại xóm Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Hòa Bình, tổ công tác công an huyện Y, tỉnh Hòa Bình bắt quả tang Đỗ Thị L, trú tại xóm Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Hòa Bình có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên người Đỗ Thị L 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng dạng cục, là ma túy, loại Heroine. Đỗ Thị L đã khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 25/12/2020 L một mình đi bộ từ nhà đến khu vực dốc Đồi sẻ cách nhà khoảng 200m trên đường Quốc lộ 12b thuộc địa phận xóm Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Hoà Bình để tìm mua ma túy về sử dụng cho mục đích cá nhân, khi đến khu vực dốc Đồi sẻ L có gặp một người đàn ông lạ không rõ nhân thân, lai lịch, có đặc điểm cao khoảng 170 cm, khoảng 40 tuổi, dáng người đậm, mặc áo khoác màu đen, quần bò, đi xe mô tô màu đỏ, L đến hỏi “Anh ơi có trắng không để cho em một ít” (Ý là L hỏi mua ma túy loại Heroine) người đàn ông trả lời “có, muốn bao nhiêu” L trả lời “để cho em năm trăm nghìn đồng” và L đưa tiền cho người đàn ông thì được người đàn ông đưa cho L 01 gói ni lông màu trắng bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, L bỏ gói ma túy vừa mua được vào trong túi áo bên trái phía trước của mình và một mình đi bộ về nhà. Khi L đi đến khu vực sân trước nhà của mình thì bị Tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã Y, Y, Hoà Bình đến phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy trên.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Đỗ Thị L tại xóm Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Hoà Bình thu giữ trong chiếc giày trong buồng ngủ 01 (một) gói ni lông màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và một số đồ vật, tài liệu có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 393/KLGD-CAT- PC09 ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

+ Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi “M1.Vật chứng ghi là ma túy thu giữ của Đỗ Thị L ngày 25/12/2020” gửi giám định có khối lượng 2,99 gam (hai phẩy chín mươi chín gam), là ma túy, loại Heroine”. *(Heroine nằm trong danh mục số I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).*

+ Chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi “M2.Vật chứng ghi là ma túy thu giữ của Đỗ Thị L ngày 25/12/2020” gửi giám định có khối lượng 0,33 gam (không phẩy ba mươi gam), là ma túy, loại Methamphetamine. *(Methamphetamine nằm trong danh mục số II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).*

Đối với số ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,33 gam thu giữ trong chiếc giày tại buồng ngủ nhà bị cáo Đỗ Thị L cùng nhiều túi ni lông màu trắng kích thước 4 x 6cm, mép trên có đường nhựa cài đóng túi; 01 cân tiểu ly màu bạc; 07 ống nhựa màu trắng hình tròn kích thước 2 x 0,5cm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành điều tra, xác minh đến nay chưa xác định được số ma túy và số đồ vật, tài liệu trên là của ai, ở đâu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đỗ Thị L để đề nghị truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật. Số ma túy loại Methamphetamine và những đồ vật chưa được làm rõ trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý khi có đủ căn cứ.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-YT ngày 19/4/2021 và văn bản đính chính Cáo trạng số: 319/CVĐC-VKS-YT ngày 13/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Đỗ Thị L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 06-8- 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm n khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Thị L 30 (ba mươi) tháng tù. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021, bị cáo kháng cáo với nội dung kêu oan.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo cho rằng bị cáo không tàng trữ ma túy, việc bị cáo bị thu giữ ma túy trên người là không đúng. Gói ma túy thu giữ khi Công an bắt quả tang là do bị cáo dọn nhà thấy và

đã vút sang bên kia đường thì anh H, chị T Công an huyện bảo bị cáo nhặt lên (số ma túy đó nghi là của anh trai hoặc chồng của bị cáo trước đây có nghiện ma túy). Sau đó, Công an huyện Y lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo khẳng định không sử dụng ma túy như kết luận của cơ quan điều tra.

Trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình:

Về thời hạn kháng cáo và thủ tục thực hiện quyền kháng cáo của bị cáo đã được thực hiện trong thời hạn và đúng hình thức theo quy định;

Về nội dung kháng cáo của bị cáo: Tòa án nhân dân huyện Y đã xét xử bị cáo Đỗ Thị L về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung kêu oan là không có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 06/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có việc mua ma túy về sử dụng, không có động cơ, mục đích tàng trữ chất ma túy, việc khai nhận ban đầu là không chính xác do vậy cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo quy định. Bị cáo đồng ý, không có ý kiến bổ sung quan điểm bào chữa của Luật sư cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án này, các Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Tòa án và Người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Đỗ Thị L kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận.

[2] Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Hội đồng xét xử nhận thấy:

2.1. Về việc khai nhận tội:

Tại Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang được lập vào hồi 14 giờ 35 ngày 25/12/2020 có thành phần là Ông Bùi Mạnh T - Điều tra viên công an huyện Y, ông Kiều Văn L, bà Bùi Thị T - công an huyện Y, ông Bùi Ngọc V - Trưởng công an xã Y, huyện Y; bà Bùi K và bà Bùi Thị H là người làm chứng, Đỗ Thị L đã khai nhận:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 25/12/2020 do bản thân có nghiện ma túy nên L một mình đi bộ từ nhà đến khu vực dốc Đồi sẻ cách nhà khoảng 200m trên đường Quốc lộ 12b thuộc địa phận xóm Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Hoà Bình để tìm mua ma túy về sử dụng cho mục đích cá nhân, khi đến khu vực dốc Đồi sẻ, L có gặp một người đàn ông lạ không rõ nhân thân, lai lịch, có đặc điểm cao khoảng 170 cm, khoảng 40 tuổi, dáng người đậm, mặc áo khoác màu đen, quần bò, đi xe mô tô màu đỏ, L đến hỏi “Anh ơi có trắng không để cho em một ít” người đàn ông trả lời “có, muốn bao nhiêu” L trả lời “để cho em năm trăm nghìn đồng” và L đưa tiền cho người đàn ông thì được người đàn ông đưa cho L 01 gói ni lông màu trắng bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, L bỏ gói ma túy vừa mua được vào trong túi áo bên trái phía trước của mình và một mình đi bộ về nhà. Khi L đi đến khu vực sân trước nhà của mình thì bị Tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã Y, huyện Y, tỉnh Hoà Bình đến phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy trên.

Sau đó, bị cáo còn có bản tự khai và biên bản lấy lời khai tại các ngày 25, 26/12/2020 với nội dung khai nhận hành vi phạm tội của mình, tại biên bản lấy lời khai ngày 04/01/2021 bị cáo chỉ không thừa nhận có sử dụng ma túy, tại đơn xin cam đoan mở kết ngày 07/01/2021 bị cáo vẫn ghi (*Tôi có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy- bl 38*).

Đánh giá lời khai nhận tội của bị cáo cho thấy:

Việc lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang ngày 25/12/2020 đối với bị cáo là đúng quy định tại Điều 111 BLTTHS. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ niêm phong vật chứng, bản tự khai, biên bản ghi lời khai ban đầu của bị cáo L là thống nhất và phù hợp với nhau, những người chứng kiến đều thừa nhận khi bắt quả tang L thì được nghe L khai nhận

tội, không ai đánh đập, ép buộc L khai nhận tội, bị cáo đã được giải thích quyền và nghĩa vụ theo BLTTHS, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái quy định của pháp luật, không nhờ người bào chữa cho mình (b1 97).

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang bị cáo khai mua ma túy là loại Heroine là phù hợp với kết quả giám định số 393/KLGD-CAT- PC09 ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, chỉ có bị cáo tại thời điểm đó mới biết đó là chất ma túy gì, không ai có thể hướng cho bị cáo khai nội dung này khi chưa giám định ma túy.

Tại phiên toà, Điều tra viên Bùi Mạnh T, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y và bà Bùi Thị T - Cán bộ Công an huyện Y, tỉnh Hòa Bình, là những người có mặt trực tiếp bắt và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo, đều trình bày việc bị cáo khai hoàn toàn tự nguyện, bị cáo đã được đọc lại biên bản và ký vào biên bản.

2.2. Về lời khai bị cáo cho rằng gói ma túy thu giữ không phải của bị cáo:

Tại bản tự khai ngày 11/01/2021 bị cáo khai dọn phòng thì phát hiện 01 gói giấy nhỏ (lúc khai gói nilon) bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy nên đã cầm gói giấy trên rồi đi bộ qua đường rồi ném xuống ven đường, biên bản lấy lời khai ngày 11/01/2021 khai phát hiện trong một hộp nhỏ. (BL107)

Bản tự khai ngày 20/01/2021 khai dọn gian bán hàng thì phát hiện một gói nhỏ nghi là ma túy, cùng một ít giấy vụn nên đã vứt sang bên kia đường. Biên bản lấy lời khai ngày 20/01/2021 có Luật sư tham gia khai: “Dọn phòng để đồ thì phát hiện một gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng nên đã cầm gói giấy trên đi bộ qua đường ném xuống ven đường” (Bl 113).

Biên bản phiên toà sơ thẩm khai: Dọn nhà và gian bán hàng thì thấy khe nhỏ của hộp đựng phấn son có giấy bóng nilon tôi nghi là ma túy, cùng một ít giấy vụn nên tôi gói vào giấy báo rồi vứt sang bên kia đường.

Đánh giá về lời khai này cho thấy có nhiều điểm mâu thuẫn trong lời khai của bị cáo thể hiện lúc thì bị cáo khai là gói giấy, lúc thì khai là túi nilon, lúc thì khai ở gian phòng, lúc thì khai đựng ở hộp, lúc thì khai cầm gói vứt sang đường lúc lại khai là gói vào giấy báo, do vậy lời khai không thể hiện tính khách quan và phù hợp.

2.3. Về lời khai của bị cáo cho rằng công an bảo nhốt ma túy:

Biên bản lấy lời khai ngày 20/01/2021 có Luật sư tham gia bị cáo khai: Công an có đưa bị cáo đến chỗ ném bảo nhốt lên nhận là của mình nói không

sao đâu chỉ phạt hành chính thôi, nên bị cáo đã làm như vậy, không nghiện nên không tàng trữ ma túy để làm gì.

Những người làm chứng mà bị cáo cho rằng họ nhìn thấy có lời khai thể hiện: Chị Nguyễn Thị Th: “Tôi không biết việc gì cả, việc chị L khai báo tôi có thể làm chứng cho chị L không phạm tội là không đúng sự thật, chị L đến gặp tôi muốn tôi làm chứng nhưng tôi không đồng ý” (bl 201). Chị Bùi Thị X, Bùi Thị Thu P khai tại phiên tòa sơ thẩm chỉ thấy 02 người dắt chị L sang phía bờ rào nhà anh A còn làm gì không biết. Chị Đinh Thị B khai: L có đến mua phong bì đám cưới còn các việc khác không biết (bl 298). Anh Bùi Đức A không biết sự việc gì (bl 299).

Đánh giá lời khai này của bị cáo cho thấy: Lời khai của bị cáo không có căn cứ bởi lẽ ngoài lời khai của bị cáo ra không có ai chứng kiến cho việc này, những người mà bị cáo cho rằng họ nhìn thấy sự việc thì đều có lời khai thể hiện không biết gì.

2.4. Bị cáo cho rằng bản thân không nghiện ma túy nên không có hành vi phạm tội, tại biên bản về việc xét nghiệm tìm chất ma túy (bl 136) hồi 17h 05 ngày 25/12/2020 có chữ ký của bị cáo L thừa nhận kết quả L là có sử dụng chất ma túy loại Heroin. Mặt khác theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không phụ thuộc vào việc bị cáo nghiện ma túy hay không và có sử dụng ma túy hay không.

2.5. Bị cáo khai số ma túy thu giữ nghi là của anh trai hoặc chồng bị cáo nghiện mà có, anh trai của bị cáo Đỗ Xuân B chết ngày 01/01/2020; chồng Bùi Đức D của bị cáo (đã ly hôn), hiện đi thụ hình từ năm 2016 đến nay.

2.6. Theo công văn số 403/CV-VKS ngày 02/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La thì ngoài hành vi phạm tội lần này bị cáo còn bị VKSND huyện V, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

2.7. Từ những nhận định, đánh giá nêu trên đã đủ căn cứ xác định vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/12/2020 Đỗ Thị L có hành vi cất giữ ma túy trên người với khối lượng 2,99 gam, loại ma túy heroine thì bị bắt giữ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đỗ Thị L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết nào mới chứng minh bị cáo không phạm tội. Do đó, kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị L kêu oan và quan điểm của người bào chữa của bị cáo là không có cơ sở nên không

được chấp nhận. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Đỗ Thị L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị L; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 06/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm n khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Thị L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu huỷ 2,52 gam ma túy, loại heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau trích mẫu gửi giám định được niêm phong trong phong bì ghi M1 có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hoà Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong; 01 mẫu ma túy loại heroine (M1: 0,31 gam) còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì ghi MẪU GIÁM ĐỊNH MA TUÝ, ghi số thông báo KLGD 393 ngày 04/01/2021. Tên đối tượng Đỗ Thị L, tên mẫu heroine. Mếp dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hoà Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Các vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đỗ Thị L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 04/11/2021.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- TAND huyện Yên Thủy;
- Chi cục THADS huyện Yên Thủy;
- UBND xã Yên Trị
- Bị cáo (theo địa chỉ).
- Lưu TH; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Tuấn

